

Số: /QĐ-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất 17 lô đất ở,  
Mặt bằng quy hoạch chi tiết khu dân cư tập trung xã Thọ Vực**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 09/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 Thông tư liên tịch của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản; số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;*

*Căn cứ Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ Mặt bằng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư tập trung xã Thọ Vực được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt ngày 22/10/2020; Quyết định số 8143/QĐ-UBND ngày 22/10/2020 của UBND huyện về việc phê duyệt Mặt bằng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư tập trung xã Thọ Vực;*

*Căn cứ Quyết định số 7704/QĐ-UBND ngày 02/12/2021 của UBND huyện Triệu Sơn về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất 63 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết khu dân cư tập trung xã Thọ Vực;*

Căn cứ Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 17/02/2022 của UBND huyện Triệu Sơn về việc đấu giá quyền sử dụng đất 17 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết khu dân cư tập trung xã Thọ Vực;

Căn cứ Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND huyện về việc phê duyệt Phương án giá đất cụ thể làm căn cứ xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất 17 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết khu dân cư tập trung xã Thọ Vực;

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 754/TTr-TNMT ngày 18/5/2022.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất 17 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết khu dân cư tập trung xã Thọ Vực, cụ thể:

**1. Thông tin chung về khu đất**

- Vị trí, ranh giới khu đất xác định theo Mặt bằng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư tập trung xã Thọ Vực được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt ngày 22/10/2020.

- Tổng diện tích 17 lô đất: 1.698 m<sup>2</sup>.

- Tổng số tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất: 12.153.483.000 đồng - Chi tiết có danh sách kèm theo.

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở.

- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

**2. Nộp tiền sử dụng đất**

Người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá theo quy định tại Điểm 10.1, Khoản 10, Điều 1, Quyết định số 7704/QĐ-UBND ngày 02/12/2021 của UBND huyện Triệu Sơn về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất 63 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết khu dân cư tập trung xã Thọ Vực.

- Tiền sử dụng đất trúng đấu giá nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

3. Thù lao dịch vụ đấu giá: 64.177.000 đồng (đã bao gồm VAT = 10%, chưa trừ tiền bán hồ sơ).

**Điều 2.** Căn cứ Điều 1 Quyết định này, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có trách nhiệm

**1. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Ban hành thông báo việc hạch toán tiền sử dụng đất của các lô đất trúng đấu giá, trong đó ghi cụ thể số tiền chi phí GPMB, ĐHTH và các chi phí khác

liên quan đến dự án (nếu có) của cá nhân trúng đấu giá làm cơ sở cho việc hạch toán vào ngân sách nhà nước và điều tiết cho các cấp ngân sách gửi Chi cục Thuế khu vực Triệu Sơn - Nông Cống, Kho bạc Nhà nước Triệu Sơn, Phòng Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan để phối hợp thực hiện.

- Hướng dẫn Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín nộp tiền đặt cọc của khách hàng trúng đấu giá quyền sử dụng đất vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

2. Chi cục Thuế khu vực Triệu Sơn - Nông Cống (viết tắt là Chi cục Thuế): Hướng dẫn người trúng đấu giá kê khai, ban hành thông báo tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất đối với cá nhân trúng đấu giá gửi đến Phòng Tài chính - Kế hoạch và Kho bạc Nhà nước Triệu Sơn để làm cơ sở hạch toán số thu tiền sử dụng đất vào thu ngân sách Nhà nước theo đúng hướng dẫn tại Văn bản số 8267/STC-QLNSHX ngày 28/12/2021 của Sở Tài chính Thanh Hóa.

### 3. Kho bạc Nhà nước Triệu Sơn

- Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch hạch toán đầy đủ các khoản tiền bồi thường GPMB, chi phí đầu tư hạ tầng, các chi phí khác liên quan đến dự án (nếu có) và thu tiền sử dụng đất vào ngân sách Nhà nước theo đúng quy định hiện hành.

- Hướng dẫn Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín nộp tiền đặt cọc của khách hàng trúng đấu giá quyền sử dụng đất vào ngân sách Nhà nước.

### 4. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Chỉ đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Triệu Sơn chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Chi cục Thuế để thông báo cho người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Phối hợp với UBND xã Thọ Vực tổ chức bàn giao đất trên thực địa cho người trúng đấu giá và tham mưu cho UBND huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người trúng đấu giá sau khi đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định.

### 5. UBND xã Thọ Vực

- Phối hợp với Chi cục Thuế thông báo cho người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Hướng dẫn các hộ gia đình, cá nhân lập hồ sơ xin giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để trình UBND huyện xét duyệt, sau khi các hộ đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định.

### 6. Người trúng đấu giá quyền sử dụng đất

- Nộp tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất đúng thời hạn theo Thông báo nộp tiền của Chi cục Thuế. Trường hợp quá thời hạn nộp tiền trúng đấu giá mà người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc nộp không đủ tiền theo Thông báo của Chi cục Thuế, thì UBND huyện hủy kết quả trúng đấu giá theo quy định.

- Phối hợp với UBND xã Thọ Vực để hoàn thiện lập hồ sơ xin giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

#### 7. Công ty Đấu giá hợp danh Bảo Tín

- Phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch và Kho bạc Nhà nước Triệu Sơn để thực hiện nộp đủ số tiền đặt cọc của người trúng đấu giá vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Phối hợp với Chi cục Thuế thông báo cho người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Triệu Sơn - Nông Công; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Triệu Sơn; Chủ tịch UBND xã Thọ Vực; Giám đốc Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín; người trúng đấu giá có tên tại Điều 1, Quyết định; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 QĐ (t/hiện);
- Lưu: VT, TNMT (đ/c Năm).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Bùi Huy Dũng**

**DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN TRÚNG ĐẦU GIÁ QSD ĐẤT  
TẠI MBQH CHI TIẾT KHU DÂN CƯ TẬP TRUNG XÃ THỌ VỰC**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của UBND huyện Triệu Sơn)

| TT               | Họ và tên         | Số CMND/<br>CCCD | Địa chỉ   | Lô đất số | Diện tích<br>(m <sup>2</sup> ) | Giá trúng<br>đầu giá<br>(đồng) | Tiền đặt cọc<br>đã nộp<br>(đồng) | Số tiền<br>còn phải nộp<br>(đồng) |
|------------------|-------------------|------------------|---|-----------|--------------------------------|--------------------------------|----------------------------------|-----------------------------------|
| 1                | Lê Xuân Kỳ        | 038 071 037 190  | Thôn 3, xã Thọ Vực  | Lô A19    | 100,0                          | 781.000.000                    | 111.000.000                      | 670.000.000                       |
| 2                | Lê Xuân Kỳ        | 038 071 037 190  | Thôn 3, xã Thọ Vực  | Lô A20    | 100,0                          | 781.000.000                    | 111.000.000                      | 670.000.000                       |
| 3                | Lê Xuân Kỳ        | 038 071 037 190  | Thôn 3, xã Thọ Vực  | Lô A27    | 100,0                          | 806.000.000                    | 111.000.000                      | 695.000.000                       |
| 4                | Lê Đình Trường    | 038 086 002 542  | Thôn Phú Cường, xã Phú Xuân, huyện Thọ Xuân               | Lô B29    | 100,0                          | 737.686.000                    | 111.000.000                      | 626.686.000                       |
| 5                | Lê Hữu Anh        | 038 093 016 970  | Thị trấn Triệu Sơn  | Lô B32    | 100,0                          | 598.600.000                    | 100.000.000                      | 498.600.000                       |
| 6                | Lê Hữu Anh        | 038 093 016 970  | Thị trấn Triệu Sơn  | Lô B33    | 100,0                          | 608.600.000                    | 100.000.000                      | 508.600.000                       |
| 7                | Nguyễn Văn Cường  | 038 089 031 833  | Thôn 5, xã Thọ Lộc, huyện Thọ Xuân                        | Lô B34    | 100,0                          | 678.000.000                    | 100.000.000                      | 578.000.000                       |
| 8                | Lê Đình Trường    | 038 086 002 542  | Thôn Phú Cường, xã Phú Xuân, huyện Thọ Xuân               | Lô B35    | 100,0                          | 688.888.000                    | 100.000.000                      | 588.888.000                       |
| 9                | Nguyễn Viết Hùng  | 038 087 020 505  | Thôn Hạnh Phúc, xã Phú Xuân, huyện Thọ Xuân               | Lô B36    | 100,0                          | 676.800.000                    | 100.000.000                      | 576.800.000                       |
| 10               | Trương Văn Thành  | 038 089 015 040  | Nam Hội Triều, xã Hoằng Phong, huyện Hoằng Hóa            | Lô B44    | 100,0                          | 816.789.000                    | 111.000.000                      | 705.789.000                       |
| 11               | Lê Đình Trường    | 038 086 002 542  | Thôn Phú Cường, xã Phú Xuân, huyện Thọ Xuân               | Lô C07    | 98,0                           | 766.886.000                    | 105.840.000                      | 661.046.000                       |
| 12               | Lê Đình Trường    | 038 086 002 542  | Thôn Phú Cường, xã Phú Xuân, huyện Thọ Xuân               | Lô C08    | 100,0                          | 656.866.000                    | 90.000.000                       | 566.866.000                       |
| 13               | Nguyễn Viết Hùng  | 038 087 020 505  | Thôn Hạnh Phúc, xã Phú Xuân, huyện Thọ Xuân               | Lô C09    | 100,0                          | 686.800.000                    | 90.000.000                       | 596.800.000                       |
| 14               | Nguyễn Văn Dũng   | 038 089 011 423  | Thôn Chung Sơn, xã Hoằng Châu, huyện Hoằng Hóa            | Lô C10    | 100,0                          | 568.168.000                    | 90.000.000                       | 478.168.000                       |
| 15               | Nguyễn Viết Hùng  | 038 087 020 505  | Thôn Hạnh Phúc, xã Phú Xuân, huyện Thọ Xuân               | Lô C12    | 100,0                          | 737.800.000                    | 111.000.000                      | 626.800.000                       |
| 16               | Trương Văn Chương | 173 568 967      | 30 HP 6 Nam Hội Triều, xã Hoằng Phong,<br>huyện Hoằng Hóa | Lô C16    | 100,0                          | 818.000.000                    | 111.000.000                      | 707.000.000                       |
| 17               | Nguyễn Thanh Đại  | 173 793 619      | Thôn 1, xã Thiệu Lý, huyện Thiệu Hóa                      | Lô C18    | 100,0                          | 745.600.000                    | 111.000.000                      | 634.600.000                       |
| <b>Tổng cộng</b> |                   |                  |   |           | <b>1.698,0</b>                 | <b>12.153.483.000</b>          | <b>1.763.840.000</b>             | <b>10.389.643.000</b>             |